TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2021/HS-ST.
Ngày: 04-11-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Giang San.

Bà Nguyễn Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Linh Phương là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Trần Tiến Dũng- Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 170/2021/HSST ngày 01 tháng 09 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 180/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 09 năm 2021 đối với bị cáo:

Đinh Hoàng H, sinh năm 1990 tại Đồng Nai; nơi cư trú: ấp 4, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Tiên H1 và bà Nguyễn Thị N; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Ngày 26/01/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" và "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo bản án số 91/2013/HSST(chấp hành xong hình phạt ngày 27/02/2015), ngày 29/04/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" theo bản án số 48/2016/HSST(chấp hành xong hình phạt ngày 30/08/2018), ngày 27/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 132/2018/HSST(chấp hành xong hình phạt ngày 25/06/2019); tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 24/02/2011 bị UBND huyện Long Thành đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc theo quyết định số 948/QĐ-UBND (đã chấp hành xong ngày 27/08/2012); bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/07/2021 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành. "Có mặt"

- *Bị hại:* Anh **Đinh Hoàng D**, sinh năm 1998.

Nơi cư trú: ấp 4, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai. "Có mặt"

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị **Mai Thị Ngọc H2**, sinh năm 1978.

Nơi cư trú: ấp 3, xã T, huyện L, tỉnh Đ. "Vắng mặt".

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **Thái Thị Gái L**, sinh năm 1965.

Nơi cư trú: ấp 3, xã, huyện L, tỉnh Đồng Nai. "Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Hoàng H và Đinh Hoàng D là anh em ruột, cùng chung sống tại nhà ấp 4, xã T, huyện L, H là người nghiện ma túy và đã có 03 tiền án đều về hành vi chiếm đoạt tài sản. Lúc 10 giờ ngày 22/4/2021, H hỏi mượn xe mô tô hiệu Honda Vario, biển số 60G1-31.444 của D để đi uống thuốc Methanol điều trị nghiện ma túy ở Trung tâm y tế huyện Long Thành, D đồng ý. Đến 13 giờ cùng ngày, sau khi uống thuốc xong, H nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của D đem đi cầm cố lấy tiền tiêu xài nên điều khiển xe đến tiệm cầm đồ "Hằng" ở ấp 3, xã T, huyện L do chị Mai Thị Ngọc H2 đứng tên hộ kinh doanh. Tại đây, H gặp chị Thái Thị Gái L (là nhân viên của tiệm cầm đồ), H cầm cố xe mô trên cho chị L lấy số tiền 12.000.000 đồng. Đến ngày 01/5/2021, H đến gặp chị L cầm cố thêm 1.000.000 đồng và ngày 05/5/2021, H đến cầm cố thêm 500.000 đồng. Tổng số tiền H cầm cố xe cho chị L là 13.500.000 đồng. Toàn bộ số tiền trên, H sử dụng đánh bạc bằng hình thức ghi số đề hết 9.000.000 đồng, số tiền còn lại tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 13/5/2021, anh D làm đơn tố cáo đến Công an xã Tam An, huyện Long Thành. Sau đó, Công an xã Tam An lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành để điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 57 ngày 20/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Long Thành kết luận: 01 mô tô hiệu Honda Vario, biển số 60G1-31.444 trị giá 33.000.000 đồng

Vật chứng vụ án: 01 mô tô hiệu Honda Vario, biển số 60G1-31.444 đã trả lại cho bị hại.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi liên quan chị Mai Thị Ngọc H2 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền đã cầm cố xe là 13.500.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường chị Mai Thị Ngọc H2 số tiền 13.500.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 176/CT-VKSLT ngày 27 tháng 08 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Đinh Hoàng H về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng số: 176/CT-VKSLT ngày 27 tháng 08 năm 2021.

Sau khi phân tích và luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đinh Hoàng H phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"; đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 175, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt Đinh Hoàng H 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo đồng ý bồi thường chị Mai Thị Ngọc H2 số tiền 13.500.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong cáo trạng, nội dung phân tích, luận tội của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa và không có ý kiến bào chữa gì thêm. Đồng thời, trong lời nói sau cùng, bị cáo cũng đã đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng và làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp là đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì về tính hợp pháp của các chứng cứ nên những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận: Bi cáo đã có 03 tiền án đều về hành vi chiếm đoạt tài sản. Lúc 10 giờ ngày 22/4/2021, H hỏi mượn xe mô tô hiệu Honda Vario, biển số 60G1-31.444 của em ruột là Đinh Hoàng D để đi uống thuốc Methanol điều trị nghiện ma túy ở Trung tâm y tế huyện Long Thành. Đến 13 giờ cùng ngày, sau khi uống thuốc xong, H không giao trả lại xe mô tô trên cho D mà đem xe đi cầm cố lấy tổng số tiền 13.500.000 đồng, sử dụng vào việc đánh bạc và tiêu xài cá nhân hết. Trị giá tài sản do H chiếm đoạt của bị hại D là 33.000.000 đồng.

Sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại và của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng các chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lạm dụng tín nhiệm để chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. NH do hám lợi, muốn kiếm tiền bằng con đường bất chính để thỏa mãn nhu cầu bản thân nên bị cáo đã lợi dụng lòng tin của bị hại để hành động phạm tội nhằm chiếm đoạt tài sản của bị hại, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Bị cáo đã có 03 tiền án về hành vi chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đinh Hoàng H phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo Đinh Hoàng H là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương. Vì vậy, hình phạt dành cho các bị cáo phải nghiêm khắc, tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra nhằm thể hiện tính răn đe của pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tại phiên tòa, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật và đủ để răn đe, phòng ngừa tội phạm.

Vì vậy, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo thành một người có ích cho xã hội.

[4] Xử lý vật chứng:

Việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả 01 mô tô hiệu Honda Vario biển số 60G1-31.444 cho bị hại là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi nhận lại tài sản, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Người có quyền lợi liên quan chị Mai Thị Ngọc H2 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền đã cầm cố xe là 13.500.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 13.500.000 đồng cho chị H2 nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo luật định là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 13.500.000 x 5% =675.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[7] Về hành vi tố tụng, thẩm quyền tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và truy tố, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 175, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ Điều 589, Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Hoàng H phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Đinh Hoàng H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 07/07/2021.

Trách nhiệm dân sự:

Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Buộc bị cáo Đinh Hoàng H phải bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Mai Thị Ngọc H2 số tiền là 13.500.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không trả số tiền nêu trên, thì người phải thi hành án phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7A, 7B và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án phí:

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 675.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN NHÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Giang San – Nguyễn Thị Thanh **Đào Ngọc Nam**

*** Nơi nhận:**
- Bị cáo, bị hại;
- VKS ND cùng cấp;
- VKS ND cấp trên;
- CQ ĐT cùng cấp;
- CQ THA HS có thẩm quyền;
- Trại tạm giam, Nhà tạm giữ;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đào Ngọc Nam